

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

TỔNG CÔNG TY CP XNK VÀ XD
VIỆT NAM - VINACONEX
CÔNG TY CP VINACONEX 6
-----o0o-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc
-----o0o-----

Hà nội, ngày 28 tháng 4 năm 2011



VINACONEX6

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2010**

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Vinaconex 6
2. Tên giao dịch quốc tế: Vinaconex 6 joint stock company
3. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
4. Vốn thực góp: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
5. Địa chỉ: Văn phòng 1, khu đô thị Trung Hoà - Nhân Chính, phố Hoàng Đạo Thuý, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
6. Điện thoại: 04.2513454 Fax: 04.2513156
7. Website: www.Vinaconex6.com.vn E-mail: Vinaconex6@hn.vnn.vn
8. Mã cổ phiếu: VC6
9. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.000.000 cp

I. Lịch sử hoạt động của Công ty:

1. Những sự kiện quan trọng

1.1. Việc thành lập:

Ngày 06/8/1991 Công ty xây dựng số 6 — Vinasico — Doanh nghiệp Nhà nước, tiền thân là Xí nghiệp xây dựng số 2 — Công ty xây dựng số 2 tại Irắc thuộc Vinaconex chính thức được thành lập theo Quyết định số 419 BXD/TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Theo ý kiến của Thủ tướng Chính Phủ cho phép thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước tại Thông báo số 120/TB ngày 24/4/1993. Ngày 05/5/1993 Công ty được thành lập lại theo quyết định số 168A/BXD-TCLĐ; mang tên Công ty xây dựng số 6, trực thuộc Tổng công ty XNKXD Việt Nam — Bộ xây dựng;

Ngày 30/06/2000 theo quyết định số 890/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ xây dựng, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần.

Chuyển đổi sở hữu:

Ngày 30/06/2000 theo quyết định số 890/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ xây dựng, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần, tên giao dịch Công ty cổ phần Vinaconex 6

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

Niêm yết:

Để phát triển bền vững và toàn diện Công ty đồng thời thực hiện việc minh bạch về tài chính, sản xuất kinh doanh trong Doanh nghiệp và theo nguyện vọng của các cổ đông, ngày 28/01/2008 cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch phiên đầu tiên tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch VC6 theo quyết định số 23/QĐ-TTGDHN ngày 18/01/2008 của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu.

2. Quá trình phát triển:

Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận ĐKKD số 0103000087 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/07/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 28/06/2007.

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng, các khu đô thị và khu công nghiệp, thi công các loại nền móng, công trình có quy mô lớn, các công trình đường giao thông, cầu, đường bộ, các công trình thủy lợi có quy mô vừa (kênh, mương, đê kè, cống, trạm bơm);

- Xây dựng đường dây và trạm biến thế đến 35KV, lắp đặt kết cấu thép, các thiết bị cơ điện, nước, điều không, thông tin tín hiệu, trang trí nội ngoại thất;

- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng;

- Xây dựng và phát triển nhà, kinh doanh bất động sản;

- Dịch vụ tư vấn quản lý công trình;

- Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá;

- Xuất khẩu lao động;

- Xuất khẩu xây dựng.

2.2. Tình hình hoạt động:

Công ty Cổ phần Vinaconex 6 là doanh nghiệp hạng I, không ngừng đầu tư các công nghệ xây dựng mới, thiết bị tiên tiến để nâng cao năng lực thi công trong tất cả các lĩnh vực, thực hiện chiến lược tạo nguồn để phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 để bảo đảm chất lượng, tiến độ sản phẩm, dịch vụ đáp ứng yêu cầu khách hàng của Công ty.

Trong những năm gần đây nhờ sự phát triển vững mạnh trong kinh doanh và chú trọng công tác đa dạng hoá sản phẩm, uy tín của Vinaconex 6 ngày càng được nâng cao trên thị trường. Từ khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần, hàng năm Công ty đều đạt và vượt kế hoạch các chỉ tiêu đề ra như giá trị sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách năm sau cao hơn năm trước. Từ đó cải thiện được đời sống của cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp:

- Đảm bảo việc làm ổn định và thu nhập cho hơn 1000 CBCNV, hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh luôn tăng trưởng cao và ổn định từ 15% đến 35% hàng năm.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

- Luôn hoàn thành và vượt mức kế hoạch năm đặt ra.
- Giá trị tài sản của doanh nghiệp không ngừng tăng lên. Năm 2010 Công ty đã đầu tư nhiều máy móc thiết bị hiện đại, công cụ dụng cụ tiên tiến phục vụ cho công tác thi công trên công trường đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư.
- Chi trả cổ tức đạt 16%/năm.
- Vốn điều lệ ban đầu là 6,5 tỷ đồng vào năm 2000, Công ty đã không ngừng tăng vốn điều lệ, nâng cao năng lực tài chính đáp ứng khả năng đầu tư, và thi công các công trình lớn, cuối năm 2010 vốn điều lệ Công ty là 50 tỷ đồng. Hiện tại Công ty đang chuẩn bị hoàn thành đợt tăng vốn tiếp theo đưa vốn điều lệ Công ty lên 80 tỷ.
- Trong thời gian qua, Công ty đã tham gia thi công và hoàn thành nhiều dự án nhóm A có quy mô lớn, địa hình đặc thù thi công phức tạp: Thi công dự án 29T2 N05 với tổng giá trị các hợp đồng lên tới 200 tỷ đồng, tham gia thi công hoàn thành dự án đường Láng hoà lạc chào mừng 1000 năm Thăng Long Hà Nội đảm bảo tiến độ chất lượng, an toàn. Vinaconex6 với truyền thống là người luôn về đích đúng hẹn, đảm bảo đúng các yêu cầu của chủ đầu tư năm 2010 công ty đã hoàn thành rất nhiều những dự án lớn có tính chất trọng điểm. Năm 2010 cũng là năm Công ty ký gởi đầu nhiều dự án chuyển tiếp sang năm 2011 với tổng giá trị lên tới 600 tỷ đồng.
- Với công tác đầu tư kinh doanh bất động sản, năm 2010 Công ty đã hoàn thành bàn giao cho khách hàng dự án “Hỗn hợp văn phòng làm việc kết hợp Nhà ở cao tầng H10 Thanh Xuân Nam”, Dự án Đại lãi hiện nay đang trong giai đoạn gấp rút hoàn thành mọi thủ tục pháp lý chuẩn bị huy động vốn. Dự kiến quý II năm 2011 công ty bắt đầu hạch toán doanh thu của dự án.

3. Định hướng phát triển:

3.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Xây dựng các công trình đạt chất lượng, tiến độ, an toàn và đáp ứng các yêu cầu của khách hàng, đảm bảo uy tín Công ty là mục tiêu hàng đầu của Vinaconex 6
- Cải tiến không ngừng trong quản lý sản xuất kinh doanh, phát triển đa doanh, đa dạng hoá sản phẩm, khả năng cạnh tranh và thoả mãn khách hàng là sức mạnh của Vinaconex 6.
- Duy trì, phát triển và tập trung sức mạnh tập thể, thống nhất một khối trong đường lối lãnh đạo, đoàn kết nhất trí trong toàn thể cán bộ công nhân viên là đường lối của Vinaconex 6
- Nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên, nâng cao năng lực cán bộ công nhân viên, đầu tư chiều sâu trang thiết bị và áp dụng các công nghệ mới là trách nhiệm của Vinaconex 6
- Kinh doanh có lãi, bảo toàn, phát triển vốn và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông là trách nhiệm của Vinaconex 6
- Xây dựng thương hiệu Công ty trở thành một thương hiệu mạnh trong ngành là mục tiêu của Vinaconex 6.

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Tăng cường công tác tiếp thị, thông tin thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh trong đó đặc biệt coi trọng đến việc xây dựng, quảng bá thương hiệu sản phẩm, thương hiệu doanh nghiệp, mở rộng đa dạng hoá sản phẩm, đa dạng hoá hình thức đầu tư. Tăng cường sự hợp tác với các đơn vị bạn để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường thông qua các hình thức liên doanh, liên kết trong kinh doanh.

Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý chất lượng, tiến độ các công trình xây lắp. áp dụng triệt để quy trình quản lý chất lượng của Công ty tới toàn thể các bộ phận.

Chú trọng công tác đào tạo, tuyển chọn xây dựng lực lượng, nâng cao năng lực sản xuất đáp ứng yêu cầu SXKD ngày một cao.

Trong thời gian tới, thị trường xây dựng sẽ còn biến động lớn, do vậy Công tác dự báo, cập nhật thông tin, nghiệp vụ đấu thầu, nghệ thuật đàm phán hợp đồng phải được tổ chức, chỉ đạo hoạt động có hiệu quả hơn, quyết liệt hơn và nguồn vốn cần để dự trữ, bình ổn nguyên vật liệu chính cho các công trình cũng cần nhiều hơn.

Triển khai đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, an toàn, đạt hiệu quả cao các dự án đầu tư đang thực hiện.

Khai thác, sử dụng hiệu quả các máy móc thiết bị đã có và đầu tư mua sắm thêm thiết bị máy móc, công nghệ mới nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất và nâng cao năng lực sản xuất.

Kiên toàn và nâng cao năng lực các Phòng ban, đội xây dựng trực thuộc, bộ phận giám sát và quản lý dự án.

Tiếp tục cải thiện và nâng cao điều kiện làm việc và sinh hoạt của CBCNV trên từng công trường.

Tăng cường công tác thu hồi vốn.

Thu hút thêm nguồn vốn để phục vụ SXKD: vay vốn, phát hành thêm cổ phần (tăng vốn điều lệ, vay vốn ngân hàng, huy động góp vốn, □).

Đẩy mạnh các lĩnh vực kinh doanh khác như đầu tư bất động sản, tài chính, kinh doanh XKLD□.

Công ty sẽ từng bước phát triển Công ty theo mô hình Công ty mẹ — Công ty con.

Nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong quản lý điều hành của Công ty.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

Trong bối cảnh hậu khủng hoảng của nền kinh tế thế giới, nền kinh tế Việt Nam vẫn tiếp tục tăng trưởng, tuy vậy vẫn còn không ít những khó khăn tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp đặc biệt là vào những tháng cuối năm khi tình hình lạm phát có những diễn biến phức tạp, lãi suất huy động của các ngân hàng tăng cao đẩy lãi suất cho vay tăng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

đột biến; thị trường chứng khoán trầm lắng, giá cổ phiếu của phần lớn các doanh nghiệp trên thị trường đều xuống thấp hơn giá trị thực của doanh nghiệp. Được sự tin nhiệm của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010, mỗi thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (giai đoạn: 2010 – 2015) Công ty cổ phần Vinaconex6 đều ý thức sâu sắc về trọng trách chỉ đạo định hướng trong công tác quản trị Công ty, các quyết nghị của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng thẩm quyền chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Kết quả là Các chỉ tiêu kinh tế trọng yếu của Công ty đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, tăng trưởng vượt mức so với năm 2009 và các năm trước.

Lợi nhuận:

Năm 2010 lợi nhuận trước thuế của Công ty là: 21.594 tỷ đồng tăng 134.5% so với năm 2009 vượt 122.3% kế hoạch.

Cổ tức trả cho các cổ đông là 16%

Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm:

Số liệu báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2010 phản ánh một sự tăng trưởng và phát triển rõ rệt so với thời điểm 01/01/2010:

- Tài sản ngắn hạn:	256.820.714.991 đồng
- Tài sản dài hạn:	77.391.666.437 đồng
- Tổng giá trị tài sản:	334.212.381.428 đồng
- Doanh thu bán hàng:	379.653.797.112 đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp:	14.878.336.097 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	21.594.476.496 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	16.321.470.586 đồng

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Năm 2010			Tỷ lệ % kết quả 2010 so với năm 2009
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % Thực hiện so với kế hoạch	
Tổng giá trị sản lượng	Triệu đồng	518.118	522.299	100,8%	117,4%
Doanh thu (có thuế VAT)	Triệu đồng	400.000	417.659	104,4%	117,5%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.656	21.594	122,3%	134,5%
Đầu tư	Triệu đồng	98.628	71.424	72%	82,4%
Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	21.000	18.591	89%	92,8%
Cổ tức	%/năm	16%	16%	100%	106,6%

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	3,50	4,05	116%	124,6%
--------------------------------	------------	------	------	------	--------

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

Thực hiện chỉ đạo định hướng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã đoàn kết đồng lòng khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu kinh tế đặt ra đồng thời tích lũy được kinh nghiệm trong công tác điều hành quản lý doanh nghiệp:

- Các chỉ tiêu kinh tế quan trọng chủ yếu đều đạt vượt kế hoạch;
- Lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản: Công ty đã triển khai hoàn thành dự án H10 Thanh Xuân Nam giao nhà cho khách hàng đúng tiến độ, chất lượng đã cam kết, Dự án khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 - Đại Lải) đang hoàn thiện thi công hạ tầng của Dự án, chuẩn bị đầy đủ mọi hồ sơ pháp lý đảm bảo quý II năm 2011 đưa dự án vào doanh thu và thu tiền góp vốn Đồng thời với kinh nghiệm đã có trong lĩnh vực đầu tư, đến nay Công ty cũng đang xúc tiến triển khai một số dự án kinh doanh bất động sản mới.
- Ổn định bộ máy tổ chức để quản lý điều hành Công ty: Kiện toàn công tác tổ chức, nhân sự để nâng cao hiệu quả quản lý điều hành Công ty. Bổ nhiệm thêm 01 phó Giám đốc mới. Thành lập Ban thanh tra, Tiểu ban thư ký, Ban quản lý nhà H10 nhằm kiện toàn bộ máy quản lý.

Năm 2010 Công ty được vinh dự đón nhận nhiều danh hiệu thi đua cấp trên trao tặng:

- Tập thể CBCNV Công ty được Bộ XD trao tặng cờ thi đua xuất sắc năm 2010.
 - Chủ tịch nước trao tặng huân chương lao động hạng 3 cho Ông Đỗ Đình Hùng - Chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.
- Và nhiều danh hiệu, bằng khen khác.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Bên cạnh lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là xây lắp, trong những năm tới Công ty đang xây dựng kế hoạch mở rộng đầu tư về lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn Hà Nội cũng như các tỉnh lân cận. Tăng tỷ trọng đầu tư kinh doanh bất động sản trong doanh thu từ đó tăng lợi nhuận hoạt động SXKD. Công ty sẽ tiếp tục phát triển hoạt động đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực máy móc vật tư thiết bị, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao trong việc ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao hiệu quả hoạt động thi công xây lắp của Công ty đồng thời tiếp tục kinh doanh cho thuê máy móc thiết bị và từng bước tham gia đầu tư kinh doanh tài chính.

III. Báo cáo của Ban giám đốc:

1. Báo cáo tình hình tài chính.

1.1. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2010
1	Cơ cấu t□i sản	%	
	- T□i sản d□i hạn/Tổng t□i sản		23.16

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		76.84
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	73.19
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		26.81
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.07
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1.05
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		4.3
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		18.22

1.2. Những biến động, thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động:

Do tiếp tục chịu ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu tác động trực tiếp đến chủ đầu tư nước ngoài vốn là bạn hàng truyền thống của Công ty dẫn đến kế hoạch sản lượng dự kiến từ thị trường này bị sụt giảm, tuy nhiên Lãnh đạo công ty đã chủ động chỉ đạo phát triển thiết lập, đấu thầu, chào giá, ký kết được nhiều hợp đồng, nâng cao giá trị sản lượng từ các đối tác mới, bạn hàng mới, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra.

1.3. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010 so với 31/12/2009:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010	31/12/2009
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		259,596,632,751	205,212,756,826
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	10,932,009,843	13,287,084,746
1. Tiền	111		10,932,009,843	13,287,084,746
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	5,191,940,000	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		7,150,638,800	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn	129		(1,958,698,800)	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		122,817,518,100	95,919,949,538
1. Phải thu khách hàng	131		113,459,634,093	90,652,898,832
2. Trả trước cho người bán	132		9,346,686,524	4,248,394,735
3. Các khoản phải thu khác	135		1,096,126,244	1,018,655,971
4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(1,084,928,761)	-
IV. Hàng tồn kho	140	6	117,565,068,181	92,217,853,681
1. Hàng tồn kho	141		117,565,068,181	92,217,853,681
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		3,090,096,627	3,787,868,861
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		2,775,917,760	3,622,885,394
2. Các khoản khác phải thu Nhà nước	154		26,405,357	26,405,357
3. Tài sản ngắn hạn khác	158		287,773,510	138,578,110
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=220+250+260)	200		74,615,748,677	50,774,170,729
I. Tài sản cố định	220		54,589,805,656	39,978,961,546
1. Tài sản cố định hữu hình	221	7	37,721,435,694	23,110,591,584
- Nguyên giá	222		54,897,125,728	36,924,618,677
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(17,175,690,034)	(13,814,027,093)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		300,000,000	300,000,000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(300,000,000)	(300,000,000)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	8	16,868,369,962	16,868,369,962
II. Bất động sản đầu tư	240	9	12,851,579,764	-
- Nguyên giá	241		12,851,579,764	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		4,950,000,000	5,308,750,000
1. Đầu tư dài hạn khác	258	9	6,462,500,000	5,762,500,000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn	259		(1,512,500,000)	(453,750,000)
III. Tài sản dài hạn khác	260		2,224,363,257	5,486,459,183
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		2,224,363,257	5,486,459,183
TỔNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		334,212,381,428	255,986,927,555

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010	31/12/2009
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		248,066,942,918	190,866,801,498
I. Nợ ngắn hạn	310		240,491,275,017	187,954,217,932
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	10	33,627,025,899	14,470,188,453
2. Phải trả người bán	312		127,675,805,722	92,072,413,873
3. Người mua trả tiền trước	313		53,808,491,572	58,448,895,114
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	11	13,441,830,920	15,813,187,078
5. Phải trả người lao động	315		-	2,000,000,000
6. Chi phí phải trả	316	12	4,265,499,339	24,415,300
7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	13	3,830,688,419	3,010,895,338
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		410,371,410	410,371,410
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		3,431,561,736	1,703,851,366
II. Nợ dài hạn	330		7,575,667,901	2,912,583,566
1. Vay và nợ dài hạn	334	14	7,348,190,665	2,685,106,330
2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		227,477,236	227,477,236
B. NGUỒN VỐN (400=410)	400		86,145,438,510	65,120,126,057
I. Vốn chủ sở hữu	410	15	86,145,438,510	65,120,126,057
1. Vốn điều lệ	411		50,000,000,000	40,000,000,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		14,698,824,709	10,750,000,000
3. Cổ phiếu quỹ	414		-	(3,589,100,425)
4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		2,682,395	124,416,018
5. Quỹ đầu tư phát triển	417		7,255,609,851	5,293,404,281
6. Quỹ dự phòng tài chính	418		272,791,641	725,733,230
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		13,915,529,914	11,815,672,953
TỔNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		334,212,381,428	255,986,927,555

1.4. Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:

Trong năm Công ty đã thực hiện thành công công tác tăng vốn điều lệ từ 40 lên 50 tỷ đồng. Đến thời điểm tháng 6 năm 2010 Công ty đã bán hết lượng cổ phiếu quỹ mua vào năm 2009 tăng thặng dư vốn thêm 3.948.824.709,đ

Tại thời điểm 31/12/2010: Vốn điều lệ công ty là: 50.000.000.000 đồng

Thặng dư vốn: 14.698.822.709, đồng

Cổ phiếu quỹ: 0, đồng

1.5. **Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại:** Không có

1.6. **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:**

- Cổ phiếu thường: 5.000.000 cp
- Cổ phiếu ưu đãi: Không có

1.7. **Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại:**

- Cổ phiếu dự trữ: Không có
- Cổ phiếu quỹ: Không có
- **Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn năm 2010: 16%/năm**

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

Tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2010 so với kế hoạch của Công ty

Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Năm 2010			Tỷ lệ % kết quả 2010 so với năm 2009
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % Thực hiện so với kế hoạch	
Doanh thu (có thuế VAT)	Triệu đồng	400.000	417.659	104,4%	117,5%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.656	21.594	122,3%	134,5%
Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	21.000	18.591	89%	92,8%
Cổ tức	%/năm	16%	16%	100%	106,6%

Qua bảng tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch năm 2010 Công ty đều có những bước tiến vượt bậc trên tất cả các chỉ tiêu. Với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty đặc biệt quan tâm đến yếu tố Hiệu quả kinh tế trong triển khai thực hiện các dự án xây lắp và đầu tư bất động sản. Hiệu quả kinh tế được đánh giá qua hai chỉ tiêu chính là mức lợi nhuận và thời gian thu hồi vốn. Công ty xác định chỉ ký hợp đồng thi công các công trình có nguồn vốn rõ ràng, có khả năng thanh toán chắc chắn, có thời gian thanh toán kịp thời, có đơn giá đảm bảo được yêu cầu lợi nhuận của Công ty. Mặt khác, Công ty đã liên tục cải tiến, đổi mới công tác quản lý, điều hành, liên tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý, điều hành ngày càng tinh gọn, chuyên nghiệp nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong quá trình SXKD.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

2.1. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm 2010, Công ty đã tiến hành rà soát lao động trên toàn Công ty trong đó đặc biệt chú trọng tới việc tìm hiểu, nắm chắc năng lực CBCNV trên toàn Công ty, thực hiện tinh lọc lao động đảm bảo Lao động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.

Năm 2010 Công ty đã tiếp tục kiện toàn cơ cấu, bộ máy tổ chức Công ty từ ban lãnh đạo Công ty, lãnh đạo các phòng ban chuyên môn và các đội xây dựng trực thuộc, cụ thể Công ty đã Bổ nhiệm thêm : 01 Phó giám đốc, bổ nhiệm các phó phòng, trưởng phó ban quản lý dự án và một số Chỉ huy trưởng công trình và có kế hoạch để tổ chức lại một số phòng, ban, Đội xây dựng trong năm 2011.

Tất cả CBCNV trong Công ty ổn định việc làm, đảm bảo thu nhập người lao động ổn định, đầy đủ với mức thu nhập bình quân là 4.050.000 đồng/ tháng. Công ty luôn quan tâm, áp dụng chính sách khuyến khích, thu hút, đãi ngộ đối với người lao động.

Để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ngày càng cao, việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của CBCNV cũng được quan tâm thích đáng, cụ thể:

+ Công ty thành lập hội đồng thi nâng bậc, tổ chức thi nâng bậc, nâng lương và cử CBVNV tham gia bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ

Công ty đang thực hiện chủ trương xây dựng, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, quy chế tổ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

chức hoạt động của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Công ty.

2.2. Các biện pháp kiểm soát:

Tất cả các Hợp đồng đều được giao khoán cho các Đội thi công tuân thủ theo Quy chế tài chính, Quy chế giao khoán nội bộ của Tổng công ty, Công ty và tất cả các nội dung được cụ thể trong hợp đồng giao khoán nội bộ. Phương thức giao khoán trên với mục đích tạo điều kiện cho các Đội phát huy tính năng động, sáng tạo trong công tác quản lý thi công, vừa đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình đồng thời nâng cao hiệu quả kinh tế, rõ ràng, minh bạch trong hạch toán công trình.

Để triển khai thực hiện các công trình Công ty đã phân cấp quản lý và phối hợp thực hiện giữa các bộ phận quản lý:

Các Phó Giám đốc chỉ đạo các đơn vị, các Công trình thực hiện hợp đồng giữa Công ty và khách hàng, hợp đồng giữa Công ty và các đơn vị, giải quyết các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Phòng KHKT — QLDA phối hợp với phòng Tài chính kế toán lập hợp đồng giao khoán, giám sát quy trình thi công, sử dụng nguyên liệu vật tư đầu vào, hướng dẫn lập hồ sơ kỹ thuật, nghiệm thu nội bộ và thanh quyết toán công trình.

Phòng Tài chính kế toán phối hợp cùng phòng KHKT — QLDA kiểm soát quá trình ứng và thanh quyết toán vốn thi công công trình, hướng dẫn tập hợp chi phí, hoá đơn chứng từ theo Luật định và quy chế tài chính của Công ty nhằm quản lý chặt chẽ chi phí không làm thất thoát làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

Ban thiết bị vật tư cơ giới cho thuê và giám sát quá trình sử dụng máy móc, tài sản, công cụ dụng cụ đảm bảo tiết kiệm chi phí, an toàn và hiệu quả.

Phòng TCHC quản lý nhân lực và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động (việc làm, thu nhập, tiền thưởng, chế độ nghỉ ngơi, trang bị BHLĐ, BHXH ...)

Thường xuyên tổ chức các đoàn xuống kiểm tra, hướng dẫn thực hiện tại hiện trường các công trình.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010, Công ty đã cân nhắc, tính toán những yếu tố không thuận lợi có thể xảy ra trong bối cảnh Chính phủ ưu tiên kiềm chế lạm phát, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng thực hiện của đơn vị. Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 đồng thời chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ Sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo mục tiêu tăng trưởng thực chất và bền vững.

Căn cứ các hợp đồng thi công xây lắp hiện đang thực hiện chuyển tiếp sang năm 2011 và khả năng mở rộng thị trường, khả năng ký kết thêm các hợp đồng mới.

Căn cứ khả năng triển khai thi công các dự án do Công ty thực hiện đầu tư.

Công ty CP Vinaconex6 dự kiến kế hoạch SXKD năm 2011 như sau:

- Tổng giá trị sản lượng: 604,853 tỷ đồng tăng 15,8% so với thực hiện năm 2010, trong đó:
 - + Xây lắp (cả VT A cấp): 550,753 tỷ đồng tăng 17,5% so với thực hiện năm 2010.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

- + SXKD nhà và đô thị: 52,6 tỷ đồng tăng 1,4% so với thực hiện năm 2010.
- + SX Kinh doanh khác: 1,5 tỷ đồng.
- Doanh thu (có thuế VAT): 501,84 tỷ đồng tăng 19,7% so với thực hiện năm 2010.
- Lợi nhuận trước thuế : 20,25 tỷ đồng tăng 9,9% so với thực hiện năm 2010.
- Tiền lương bình quân: 4.500.000, đồng/người/tháng tăng 11,1% so với năm 2010.
- Cổ tức : 14%/năm.
(Một số chỉ tiêu có thể điều chỉnh tăng, giảm 5% phụ thuộc vào tình hình thực tế của thị trường cũng như diễn biến thực tế của nền kinh tế)

IV. Báo cáo tài chính:

Trong những năm qua các Báo cáo tài chính của Công ty đều được các cơ quan quản lý Nhà nước kiểm tra như cơ quan Kiểm toán Nhà nước, Cục thuế TP Hà Nội, Thanh tra Nhà nước, Kiểm toán độc lập, kiểm tra Báo cáo tài chính của Công ty. Báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Delloitte Việt Nam

Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Delloitte Việt Nam.
- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh tính trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2010, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Các nhận xét đặc biệt: Không có

V. Các công ty có liên quan:

- Năm 2010 vốn điều lệ của Công ty là 50 tỷ đồng, vốn thực góp là 50 tỷ đồng trong đó vốn góp của Tổng công ty cổ phần XNK và xây dựng Việt Nam — Vinaconex nắm giữ 51% vốn điều lệ bằng 2.550.000 cổ phần.

- Đầu tư vào các công ty có liên quan:

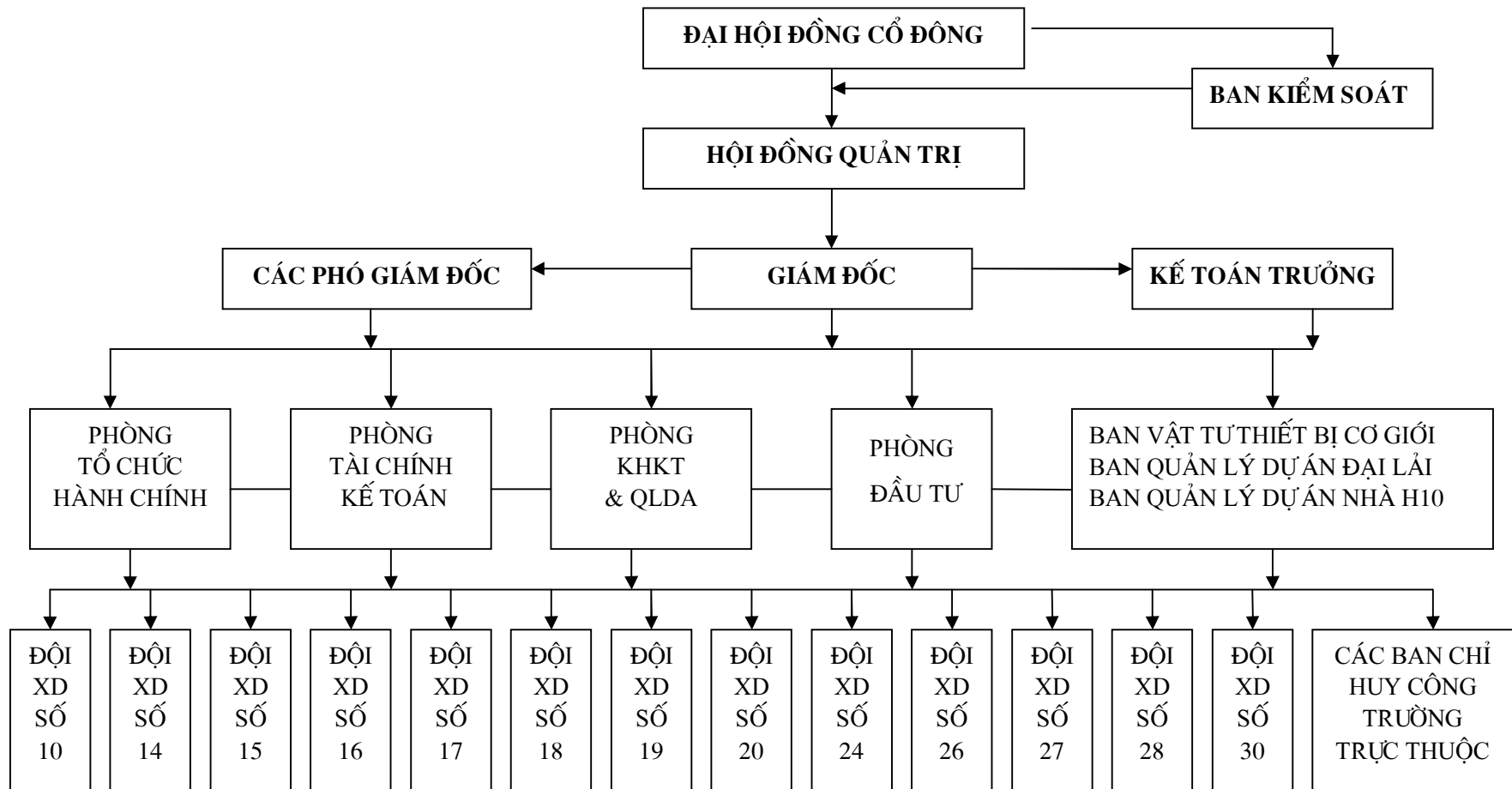
- + Công ty Cổ phần ống sợi thủy tinh Vinaconex: 3.550.000.000
- + Công ty Cổ phần Trang trí nội thất Việt Nam: 1.400.000.000
- + Công ty Cổ phần Vật tư ngành nước Vinaconex: 1.512.500.000

Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

- Các phòng ban gồm: Phòng Kế hoạch kỹ thuật và quản lý dự án, Phòng tài chính kế toán, Phòng tổ chức hành chính, Phòng Đầu tư, Ban vật tư thiết bị cơ giới, Ban Quản lý Nhà H10, Ban QLDA Đại Lải.
- Các đơn vị sản xuất gồm: 17 đội sản xuất và các công trình trực thuộc.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

2.1. Hội đồng quản trị:

- Ông: **Đỗ Đình Hùng** — Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

CMND số	011805433 cấp ngày 19/8/1993 Nơi cấp: Công an Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	15/8/1956
Nơi sinh	Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Xuân Trường — Huyện Thọ Xuân — Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	F92 — C6 — Phường Kim Liên — Quận Đống Đa Hà nội
Điện thoại	04.2513149
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	
1974 □ 1980	Học Đại học tại Hungary
1981 □ 1984	Phòng Thiết kế — Viện Khoa học kỹ thuật xây dựng — Bộ xây dựng
1984 □ 1988	Phòng Giá xây lắp — Viện kinh tế xây dựng — Bộ xây dựng
1988 □ 1990	Đội trưởng — Công ty Vinaserco Praha — Vinaconex tại Tiệp Khắc
1990 □ 1993	Đội trưởng — Phòng xây dựng Tổng công ty Vinaconex
1993 □ 1995	Kỹ sư trưởng — Công trường Nhà máy xi măng Chinfon Hải Phòng — Tổng công ty Vinaconex
1995 □ 1996	Chuyên viên Phòng kế hoạch thống kê tổng hợp Tổng công ty Vinaconex
1996 □ 2000	Phó phòng Kế hoạch Thống kê tổng hợp TCT Vinaconex Phó phòng phụ trách phòng kỹ thuật thi công TCT Vinaconex Phó phòng phụ trách phòng Đấu thầu quản lý dự án TCT Vinaconex
2000 □ 2007	Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
3/2007 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty CP Vinaconex 6

- Ông **Nguyễn Ngọc Điệp**: Ủy viên Hội đồng quản trị

CMND số	011553097 cấp ngày 10/5/2007 Nơi cấp: Công an Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	21/02/1959
Nơi sinh	Bắc Giang
Quốc tịch	Việt Nam

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

Dân tộc	Kinh
Quê quán	Lục Ngạn — Bắc Giang
Địa chỉ thường trú	Số 52, ngõ 102, phố Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại	04. 62849216
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	
10/1980 □ 10/1984	Trung úy, Trợ lý kỹ thuật phòng tham mưu F473 — Binh đoàn 12
11/1984 □ 8/1988	Cán bộ tổ chức — Phòng Tổ chức lao động — Licogi
9/1988 □ 8/1991	Cán bộ tổ chức và hợp tác lao động nước ngoài — Tổng công ty Vinaconex
9/1991 □ 5/1994	Phó giám đốc Vinaserco — Praha — Tổng công ty Vinaconex
6/1994 □ 5/1996	Trưởng phòng Tổ chức Lao động — Tổng công ty Vinaconex
6/1996 □ 8/1999	Giám đốc Trung tâm xuất khẩu lao động — Tổng công ty Vinaconex
9/1999 □ 01/2000	Trợ lý Tổng giám đốc — Tổng công ty Vinaconex
02/2000 □ nay	Phó Tổng giám đốc — Tổng công ty Vinaconex
Chức vụ hiện tại:	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Vinaconex, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinaconex6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Vinaconex, Ủy viên thường vụ Đảng uỷ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ Tổng công ty Vinaconex

- Ông: **Nguyễn Đức Lưu** — Ủy viên HĐQT

CMND số	011037610 cấp ngày 3/2/1992 Nơi cấp: Công an Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	19/8/1952
Nơi sinh	Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Tu Vũ — Huyện Thanh Thủy — Tỉnh Phú Thọ
Địa chỉ thường trú	Phòng 1808 Nhà 18T2 — Khu đô thị Trung Hoà Nhân chính Thanh Xuân Hà nội
Điện thoại	0913321838
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế tạo máy
Quá trình công tác	
1970- 1977	Học Đại học tại Ba Lan
1978 □ 1992	Công tác tại Viện Khoa học công nghệ mỏ — Bộ công nghiệp

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

1993 □ 1996	Phụ trách lao động của Tổng công ty Vinaconex tại LYBYA
1996 □ 2000	Công tác tại Tổng công ty Vinaconex
2000 đến nay	Trưởng phòng Đầu tư Tổng công ty Vinaconex
Chức vụ hiện tại	Giám đốc Ban Đầu tư Tổng công ty Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Vinaconex 6

- Ông: **Nguyễn Minh Tuấn** — Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc

CMND số	0110525334 cấp ngày 16/5/2006 Nơi cấp Công an Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	18/2/1961
Nơi sinh	Hà nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Tây
Địa chỉ thường trú	Số 37 Ngõ 157 Phố Pháo Đài Láng, Phường Láng Thượng Quận Đống Đa Hà nội
Điện thoại	0913222284
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kiến trúc sư
Quá trình công tác	
7/1984 □ 10/1998	Cán bộ kỹ thuật Tổng công ty xây dựng Hà nội
11/1998 □ 8/1991	Đốc công, Kỹ sư Công ty xây dựng số 2 IRAC
9/1991 □ 5/2000	Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng công ty xây dựng số 6 -VINACONEX
6/2000 đến nay	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ hiện tại	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Vinaconex 6 - Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Ủy viên HĐQT Công ty CP ống sợi thủy tinh — VIGLAFICO Ủy viên HĐQT Công ty vật tư ngành nước

- Ông **Hoàng Hoa Cương** — Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc

CMND số	012362667 Cấp ngày 25/4/2007 Nơi cấp CA Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	04/6/1973
Nơi sinh	Vĩnh Phúc
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

Quê quán	Vĩnh Phúc
Địa chỉ thường trú	15D — Ngõ 120 Trần Duy Hưng — Cầu Giấy Hà nội
Điện thoại	0903414728
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	
7/1995 □ 7/1997	Cán bộ kỹ thuật Công ty xây dựng số 6
8/1997 □ 5/1999	Chủ nhiệm công trình Công ty xây dựng số 6
6/1999 □ 6/2000	Phó phòng KHKT&QLDA — Công ty xây dựng số 6
6/1999 □ 6/2001	Phó phòng KHKT&QLDA, TV Ban kiểm soát — Công ty XD số 6
7/2001 □ 9/2001	Phó phòng KHKT&QLDA kiêm Chủ nhiệm công trình, TV Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vinaconex 6
10/2001 □ 8/2003	Trưởng phòng KHKT&QLDA, TV Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vinaconex 6
9/2003 □ 3/2007	Phó Giám đốc, TV Ban kiểm soát công ty cổ phần Vinaconex 6
3/2007 — 4/2009	Phó Giám đốc, TV Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vinaconex 6
4/2009 - nay	Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó giám đốc Công ty CP Vinaconex6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	

2.2. Ban Kiểm soát:

- **Trần Hồng Vân** — Trưởng Ban Kiểm soát

CMND số	011634500 Cấp ngày 04/02/1999 Nơi cấp Công an Hà Nội
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	31/5/1974
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú	Số 7, Ngõ 192/3, Tới 13B, cụm 3, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại	0904642649
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	
9/1996 □ 7/2004	Kế toán tổng hợp Công ty CP Vinaconex6
7/2004 □ 7/2005	Phụ trách Kế toán Công ty CP ống sợi thủy tinh Vinaconex
8/2005 □ 3/2008	Kế toán trưởng Công ty CP ống sợi thủy tinh Vinaconex
4/2008 □ 4/2009	Kế toán xây lắp, Kế toán tổng hợp hợp nhất Tổng công ty CP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

	Vinaconex
4/2009 □ nay	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Vinaconex6, Kế toán xây lắp, Kế toán tổng hợp hợp nhất Tổng công ty CP Vinaconex,
Chức vụ hiện tại	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Vinaconex6, Chuyên viên Ban Tài chính kế hoạch Tổng công ty CP Vinaconex

- Ông **Hoàng Duy Hải** — Thành viên Ban Kiểm soát

CMND số	0118888597 — Cấp ngày 19/5/1995 — Nơi cấp: Công an Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25/12/1978
Nơi sinh	Hà nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà nội
Địa chỉ thường trú	Số 63 — Tổ 29 — Ngõ 354 Khương Thượng - Đống Đa — Hà nội
Điện thoại	0913038786
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ xây dựng
Quá trình công tác	
2001 □ 2005	Kỹ sư xây dựng — Công ty cổ phần Vinaconex 6
2005 - 2009	Phó phòng KHKT & QLDA — Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ hiện tại	Thành viên Ban Kiểm soát - Đội trưởng Đội xây dựng số 15 — Công ty CP Vinaconex6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	

- Ông **Nguyễn Văn Cương** — Thành viên Ban kiểm soát

CMND số	012835167 — Cấp ngày 12/7/2007 — Nơi cấp: Công an Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/02/1978
Nơi sinh	Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thiệu Hoá - Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	Số 24 — Ngách 469/18, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại	0985027888
Trình độ văn hoá	12/12

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Xây dựng: Chuyên ngành XDDD &CN và Kinh tế Xây dựng
Quá trình công tác	
6/2002 □ 3/2004	Cán bộ kỹ thuật Đội XD số 18 - Công ty cổ phần Vinaconex 6
3/2004 □ 9/2005	Cán bộ phòng Đầu tư — Công ty CP Vinaconex6
10/2005 □ 4/2007	Phó phòng Đầu tư — Công ty CP Vinaconex6
4/2007 □ 01/2010	Phó chỉ huy trưởng, Chỉ huy trưởng công trình — Công ty CP Vinaconex6
02/2010 đến nay	Đội trưởng Đội xây dựng số 24 — Công ty CP Vinaconex6
Chức vụ hiện tại	Thành viên Ban Kiểm soát - Đội trưởng Đội xây dựng số 24 — Công ty CP Vinaconex6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	

2.3. Ban giám đốc:

- Ông **Đỗ Đình Hùng** — Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc (Xem chi tiết phần trên)
- Ông **Nguyễn Minh Tuấn** — Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc (Xem chi tiết phần trên)
- Ông **Hoàng Hoa Cương** — Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc (Xem chi tiết phần trên)
- Ông **Trịnh Văn Lịch** — Phó Giám đốc công ty

CMND số	012576580	Cấp ngày 10/3/2003 Nơi cấp CA Hà nội
Giới tính	Nam	
Ngày tháng năm sinh	14/3/1952	
Nơi sinh	Thanh Hoá	
Quốc tịch	Việt Nam	
Dân tộc	Kinh	
Quê quán	Thanh Hoá	
Địa chỉ thường trú	Số 281 — Phố Vọng — Phường Đồng Tâm — Quận Hai Bà Trưng — Hà nội	
Điện thoại	0913569958	
Trình độ văn hoá	10/10	
Trình độ chuyên môn	Kiến trúc sư	
Quá trình công tác		
10/1977 □ 10/1983	Cán bộ kỹ thuật — Công trường xây lắp Bộ cơ khí và luyện kim	
11/1983 □ 11/1995	Cán bộ kỹ thuật — Công ty vật tư và thiết bị toàn bộ — Bộ công nghiệp nặng	
12/1995 □ 10/1999	Trưởng phòng KHKT&QLDA — Công ty xây dựng Công đoàn Việt Nam	

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

<i>11/1999 □ 10/2007</i>	Đội trưởng Công ty cổ phần Vinaconex 6
<i>11/2007 - đến nay</i>	Phó Giám đốc công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ hiện tại	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	

Ông: Ngô Xuân Trường — Phó Giám đốc Công ty

CMND số	011732290 Cấp ngày 05/02/2009 Nơi cấp CA Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	17/02/1975
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Định
Địa chỉ thường trú	Số 9, Ngõ 251 — Phố Kim Mã - Ba Đình — Hà Nội
Điện thoại	0903236080
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Xây dựng
Quá trình công tác	
<i>10/1998 □ 11/1998</i>	Cán bộ phòng kỹ thuật — Công ty Tư vấn kiến trúc đô thị Hà Nội
<i>12/1998 □ 05/1999</i>	Kỹ sư thiết kế Xây dựng — Công ty Tư vấn thiết kế XD Hà Nội
<i>5/1999 □ 7/2001</i>	Cán bộ phòng Đấu thầu & QLDA — Tổng công ty Vinaconex
<i>7/2001 □ 10/2007</i>	Chỉ huy trưởng công trình, Trưởng ban điều hành Dự án Xây dựng — Trung tâm đấu thầu và quản lý dự án — Tổng công ty Vinaconex
<i>11/2007 □ 4/2008</i>	Trưởng ban điều hành dự án — Công ty CP Đầu tư Xây dựng kỹ thuật Vinaconex (Vinaconex E&C)
<i>5/2008 □ 3/2010</i>	Phó Ban XD DD & Công nghiệp — Công ty Vinaconex E&C
4/2010 — 6/2010	Trợ lý Giám đốc — Công ty cổ phần Vinaconex6
6/2010 - nay	Phó giám đốc — Công ty cổ phần Vinaconex6
Chức vụ hiện tại	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không

- Bà Mai Phương Anh — Kế toán trưởng

CMND số	012793705 Cấp ngày 04/8/2005 Nơi cấp: CA Hà nội
Giới tính	Nữ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

Ngày tháng năm sinh	02/7/1977
Nơi sinh	Hà Tây
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Tây
Địa chỉ thường trú	Số 5/10 ngách 123/24 Tổ 46B Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	0989098854
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	
8/2000 □ 4/2001	Cán bộ — Công ty CP Đầu tư Xây dựng & Phát triển Nông thôn
4/2001 □ 8/2007	Kế toán trưởng Trung tâm tư vấn đầu tư & Xây dựng - Công ty CP Đầu tư Xây dựng & Phát triển Nông thôn
8/2007- 11/2008	Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Vinaconex 6
12/2008 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ hiện tại	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vinaconex 6

2. Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm: Không có

3. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

- Về thu nhập: Ngoài tiền lương cơ bản tính theo hệ số lương và mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định, các thành viên trong Ban Giám đốc còn được hưởng phần tiền lương năng suất theo quy chế tiền lương của Công ty.
- Quyền lợi khác: Được sử dụng xe ô tô Công ty phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất.

4. Số lương cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

4.1. **Tổng số CBCNV tại thời điểm hiện tại:** 1.025 người

Trong đó: + Gián tiếp: 195 người ; Trực tiếp: 1.137 người

+ Trình độ đại học: 185 người; Cao đẳng, trung cấp: 17 người; Công nhân kỹ thuật: 787 người; Lao động phổ thông: 36 người

4.2. Chính sách đối với người lao động:

Người lao động được hưởng đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, bảo hộ lao động và các quyền lợi khác theo hợp đồng lao động.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

- Các thành viên của Hội đồng Quản trị bao gồm:

Ông Đỗ Đình Hùng Chủ tịch

Ông Nguyễn Đức Lưu Ủy viên

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

Ông Nguyễn Ngọc Điệp Ủy viên
Ông Nguyễn Minh Tuấn Ủy viên
Ông Hoàng Hoa Cương Ủy viên

- Các thành viên của Ban giám đốc bao gồm:

Ông Đỗ Đình Hùng Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Tuấn Phó giám đốc
Ông Hoàng Hoa Cương Phó giám đốc
Ông Trịnh Văn Lịch Phó giám đốc
Ông Ngô Xuân Trường Phó giám đốc

- Các thành viên Ban kiểm soát gồm:

Ông Trần Hồng Vân Trưởng ban
Ông Nguyễn Văn Cương Ủy viên
Ông Hoàng Duy Hải Ủy viên

- Kế toán trưởng:

Bà Mai Phương Anh

Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT

+ Hội đồng quản trị Công ty gồm 01 chủ tịch và 04 thành viên.

+ Số ủy viên độc lập không điều hành 01 người.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Đỗ Đình Hùng	Chủ tịch	
2	Nguyễn Ngọc Điệp	Ủy viên	Thành viên độc lập không điều hành
3	Nguyễn Đức Lưu	Ủy viên	Thành viên độc lập không điều hành
4	Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên	
5	Hoàng Hoa Cương	Ủy viên	

- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 03 thành viên gồm 01 trưởng ban và 02 ủy viên, trong đó có 01 thành viên có nghiệp vụ kế toán.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Hồng Vân	Trưởng ban	Thành viên độc lập không điều hành
2	Nguyễn Văn Cương	Ủy viên	

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

3	Hoàng Duy Hải	Ủy viên	
---	---------------	---------	--

- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

+ Năm 2010 Hội đồng quản trị công ty đã giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc trong công tác điều hành công việc kinh doanh hàng ngày;

+ Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển và kinh doanh của doanh nghiệp;

+ Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;

+ Duyệt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán hàng năm và các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh khác.

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành:

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT, cùng xem xét nghiên cứu và đưa ra ý kiến đóng góp cho nghị quyết của HĐQT;

+ Thường xuyên cùng Ban kiểm soát Công ty kiểm tra hoạt động tài chính và các hoạt động khác của Công ty;

+ Có ý kiến kịp thời với Ban giám đốc và HĐQT khi nhận thấy có những quyết sách chưa hợp lý.

- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: HĐQT công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc mà phân công cho các ủy viên HĐQT phụ trách từng lĩnh vực, ngoài 02 ủy viên độc lập không điều hành, các thành viên khác của HĐQT đều tham gia kiêm nhiệm công tác điều hành của Công ty, tham gia trực tiếp vào các Hội đồng của Công ty như Hội đồng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng, ...

- Hoạt động của Ban kiểm soát theo nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ của công ty: Giám sát và kiểm tra công tác quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty, thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty, tham gia xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, ...

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị của Công ty:

+ Hội đồng quản trị trong hoạt động với mục đích quản lý và điều hành đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, do vậy để hoạt động của HĐQT ngày càng có hiệu quả các thành viên trong HĐQT sẽ cố gắng nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm đối với công việc mình được giao;

+ Công ty sẽ phối hợp và hỗ trợ tối đa để các thành viên trong HĐQT và Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc theo quy định của pháp luật và theo điều lệ của công ty;

+ Cử thành viên của HĐQT, BKS, Ban giám đốc và một số vị trí chủ chốt khác trong Công ty tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trình độ quản trị doanh nghiệp;

+ Tiếp tục kiện toàn hệ thống quy chế quản lý nội bộ và triển khai thực hiện nhất quán tại các phòng, ban, công trình trực thuộc.

+ Công ty có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về năng lực quản lý, điều hành, chiến lược kinh doanh để có thể chủ động nắm bắt thời cơ và vận hành phù hợp với tình hình mới.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT, BKS: Do Đại hội đồng cổ đông quyết định, được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi tham gia các cuộc họp, hoạt động liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

- Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

STT	Tên	Chức vụ	Chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty
1	Ông Đỗ Đình Hùng	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc	Đã có
2	Ông Nguyễn Ngọc Điệp	Ủy viên HĐQT,	Đã có
2	Ông Nguyễn Đức Lưu	Ủy viên HĐQT	Đã có
3	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc	Đã có
5	Ông Hoàng Hoa Cương	Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc	Đã có
6	Ông Trần Hồng Vân	Trưởng ban kiểm soát	Đã có
7	Ông Nguyễn Văn Cương	Ủy viên Ban kiểm soát	
8	Ông Hoàng Duy Hải	Ủy viên Ban kiểm soát	Đã có
9	Bà Mai Phương Anh	Kế toán trưởng	Đã có

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT (Căn cứ theo báo cáo phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam đến ngày 04/3/2011)

STT	Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cp (%)
1	Ông Đỗ Đình Hùng	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc	Đại diện Tổng công ty Vinaconex : 16% Cá nhân: 1,026%
2	Ông Nguyễn Ngọc Điệp	Ủy viên Hội đồng quản trị	Đại diện Tổng công ty Vinaconex: 18%
3	Ông Nguyễn Đức Lưu	Ủy viên HĐQT	Đại diện Tổng công ty Vinaconex : 12% Cá nhân: 0,19%
4	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc	Cá nhân: 0,28%
5	Ông Hoàng Hoa Cương	Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc	Cá nhân: 0,68%

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

2.1. Cổ đông góp vốn trong nước

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 — CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 — VC6

- Cơ cấu cổ đông góp vốn trong nước (Căn cứ theo báo cáo phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ngày 04/3/2011):

Gồm: 1315 cá nhân bằng 2.328,580 cổ phần chiếm 46,57%

35 tổ chức bằng 2.668.320 cổ phần chiếm 52,79%

- Cổ đông lớn (Căn cứ theo báo cáo phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán đến ngày 04/3/2011):

- Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam — Vinaconex : 2.550.000 cổ phần chiếm 51%

2.2. Cổ đông góp vốn nước ngoài

- Cơ cấu cổ đông góp vốn nước ngoài (Căn cứ theo báo cáo phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán đến ngày 04/3/2011):

Gồm 04 cá nhân bằng 3.100 cổ phần chiếm 0,062%

- Cổ đông lớn khác: Không có

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhân:

- UBCK NN, TT GDCKHN

- Lưu TCKT, TCHC